

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
QUẬN 5 NĂM HỌC 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41 /TB-HĐTDVC

Quận 5, ngày 11 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Về kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (Vòng 1) và danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi Kiểm tra, sát hạch (Vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo công lập thuộc Quận 5 năm học 2023 - 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo công lập thuộc Quận 5 năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 5 về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 5 năm học 2023 - 2024;

Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 5 năm học 2023 - 2024 (gọi tắt là Hội đồng tuyển dụng) thông báo kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (Vòng 1) và danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi Kiểm tra, sát hạch (Vòng 2) (Danh sách đính kèm).

Kết quả này được đăng trên trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 5, địa chỉ: www.quan5.hochiminhcity.gov.vn.

Lưu ý: Trong thời gian tổ chức tuyển dụng viên chức, các thí sinh thường xuyên theo dõi để biết thông tin tuyển dụng trên trang Thông tin điện tử của Ủy



ban nhân dân Quận 5, địa chỉ: quan5.hochiminhcity.gov.vn hoặc trên trang thông tin của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 tại địa chỉ: pgdquan5.hcm.edu.vn.

Trên đây là nội dung thông báo của Hội đồng tuyển dụng đến các thí sinh tham gia kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 5 năm học 2023 - 2024 được biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- CT, PCT (VX) UBND/Q5;
- Thành viên HĐTDVC/Q5;
- P.GDDT/Q5;
- VP.UBND/Q5;
- Lưu: VT, PNV (1b). NT. 2.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
Nguyễn Võ Xuân Kỳ



KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN (VÒNG 1)
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 5 NĂM HỌC 2023 - 2024
(Ban hành kèm Thông báo số 41 /TB-HĐTDVC ngày 11 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
1	MN_049	Phạm Thị Thúy Nga	23/10/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN			Giáo viên Mầm non	Mầm Non 1			Đạt
2	MN_050	Lương Thị Hồng Khuê	25/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm Non 1			Đạt
3	MN_052	Nguyễn Hoàng Huệ Vy	05/07/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	A2	Giáo viên Mầm non	Mầm non 1			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghịệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
4	MN_064	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/07/1991	Nữ	Kinh	Trung cấp chuyên nghiệp		A		Thủ quỹ	Mầm non 1			Đạt
5	MN_001	Trần Lê Lan Anh	08/07/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	A2	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B			Đạt
6	MN_002	Trần Thị Thanh Nhàng	09/10/2001	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B			Đạt
7	MN_003	Nguyễn Thị Kiến Hòa	25/06/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B			Đạt
8	MN_051	Nguyễn Thị Thảo	04/04/1991	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B	Mầm non 3		Đạt
9	MN_057	Phạm Thị Hồng Loan	30/08/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	GVMN Hạng III	A	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
10	MN_075	Nguyễn Thị Ngọc Điệp	16/09/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	GVMN Hạng III	A	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
11	MN_006	Huỳnh Bội Mẫn	20/01/1998	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 5A	Dân tộc thiểu số	Đạt
12	MN_007	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	05/08/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 5A		Đạt
13	MN_013	Lữ Thị Trang	16/07/1979	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3			Đạt
14	MN_018	Huỳnh Hồng Diễm	02/12/1980	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non Hòa Mi 1		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
15	MN_067	Nguyễn Thị Cẩm Sang	15/08/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 9		Đạt
16	MN_068	Phạm Thị Thanh Nga	19/10/1979	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		UDCN TTCB	A	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non Hợp Mi 3		Đạt
17	MN_077	Nguyễn Thị Xuân Hồng	20/02/1979	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 2B		Đạt
18	MN_019	Nguyễn Huỳnh Ngọc Linh	10/11/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5A			Đạt
19	MN_020	Nguyễn Thị Minh Thù	20/12/1995	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		UDCN TTCB	A2	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5A			Đạt
20	MN_021	Trần Thị Thanh Hằng	26/05/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5A			Đạt
21	MN_061	Tổng Thanh Phương	10/05/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân tài chính ngân hàng				Kế toán viên	Mầm non 5A	Hàm Tử		Đạt
22	MN_066	Dư Phùng Thanh Mai	01/04/1999	Nữ	Hoa	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng				Kế toán viên	Mầm non 5A	Mầm non 5B	Dân tộc thiểu số	Đạt
23	MN_037	Trần Linh Châu	15/09/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non			B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5B			Đạt
24	MN_065	Nguyễn Thị Minh Ngọc	10/11/1999	Nữ	Kinh	Cao đẳng Kế toán		UDCN TTCB		Kế toán viên	Mầm non 5B			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
25	MN_069	Trần Ái Huệ	11/8/1979	Nữ	Hoa	Cử nhân Tài chính-Tín dụng		A		Kế toán viên	Mầm non 6	Mầm non 5A	Dân tộc thiểu số	Đạt
26	MN_010	Nguyễn Ngọc Quý	24/12/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 8			Đạt
27	MN_011	Phạm Thị Mỹ Ngọc	24/02/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		A	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 8			Đạt
28	MN_012	Hồ Thị Phương Liên	02/04/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 8			Đạt
29	MN_017	Phan Thị Tịnh	06/02/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 8	Mầm non 3		Đạt
30	MN_034	Phạm Thị Ngọc Nhu	24/12/1993	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 9			Đạt
31	MN_035	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	30/07/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 9			Đạt
32	MN_055	Phan Thị Ngọc Thủy	08/08/1983	Nữ	Kinh	Cao đẳng Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng	B	B	Kế toán viên	Mầm non 9			Đạt
33	MN_063	Phan Thị Như Anh	17/09/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân Kinh tế		UDCN TTCB		Kế toán viên	Mầm non 9	Nguyễn Viết Xuân		Đạt
34	MN_080	Cao Thị Thanh Thủy	15/08/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 9	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
35	MN_014	Phùng Thị Trúc Quỳnh	02/02/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 10			Đạt
36	MN_015	Lê Thị Thanh Xuân	10/02/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 10			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
37	MN_016	Đặng Thị Thu	17/12/1990	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 10			Đạt
38	MN_070	Lê Thị Đào	01/05/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 10	Mầm non 11		Đạt
39	MN_081	Nguyễn Thị Thúy Hằng	17/06/2001	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 10	Mầm non 9		Đạt
40	MN_030	Lê Thị Phương Mai	12/01/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 11			Đạt
41	MN_031	Nguyễn Hà Anh	05/10/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 11			Đạt
42	MN_032	Châu Mai Dung	07/11/1997	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 11		Dân tộc thiểu số	Đạt
43	MN_033	Huỳnh Thị Kiều Trinh	08/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 11			Đạt
44	MN_054	Trần Thị Đan Di	03/03/1981	Nữ	Kinh	Cử nhân cao đẳng về quản trị kinh doanh với chuyên môn về Tài chính và kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trường	A		Kế toán viên	Mầm non 12			Đạt
45	MN_056	Bùi Thị Bích Ngọc	25/03/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Kế toán		A	B	Kế toán viên	Mầm non 13		Con Thương binh	Đạt
46	MN_058	Lý Ngọc Diễm Thy	13/06/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân Kế toán				Kế toán viên	Mầm non 13			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghị	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
47	MN_073	Lê Thị Kim Cương	20/08/1994	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Giáo dục Mầm non			B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 13	Mầm non 11		Đạt
48	MN_076	Trần Mỹ Phụng	24/11/1993	Nữ	Hoa	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng		B	B	Kế toán viên	Mầm non 13	Mầm non 9	Dân tộc thiểu số	Đạt
49	MN_023	Nguyễn Ngọc Vy	12/03/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2			Đạt
50	MN_024	Lê Thị Thúy Vy	31/10/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2			Đạt
51	MN_025	Võ Thị Trúc Quỳnh	02/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2			Đạt
52	MN_026	Võ Nguyễn Anh Thư	10/09/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2			Đạt
53	MN_027	Nhâm Hoàng Diễm Thúy	12/10/1995	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2			Đạt
54	MN_028	Nguyễn Thị Thanh Thúy	05/10/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2			Đạt
55	MN_029	Lê Minh Trúc Quyên	22/07/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2			Đạt
56	MN_053	Đoàn Diễm Thanh	22/03/1989	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		A	Cao đẳng Tiếng Anh	Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2	Mầm non Hòa Mi 3		Đạt
57	MN_071	Nguyễn Thị Thúy	15/11/1984	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2	Mầm non 11		Đạt
58	MN_074	Lê Thụy Thùy Trang	26/04/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2	Mầm non Sơn Ca		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
59	MN_078	Lê Thị Ánh Ngọc	08/02/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		B	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2	Mầm non Sơn Ca		Đạt
60	MN_079	Trương Thị Mỹ Trang	29/09/1988	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		A	A	Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 2	Mầm non 2B		Đạt
61	MN_036	Nguyễn Gia Khánh	04/01/1997	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3		Dân tộc thiểu số	Đạt
62	MN_038	Nguyễn Lê Nhựt Trình	29/06/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3			Đạt
63	MN_039	Lương Thị Kim Ngân	02/07/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3			Đạt
64	MN_040	Trần Thị Hồng Lam	15/01/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3			Đạt
65	MN_041	Dương Thị Thùy Nhu	22/12/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3			Đạt
66	MN_059	Nguyễn Thị Xuân Diệu	10/09/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Giáo dục Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
67	MN_060	Nguyễn Thị Thu Hiền	10/09/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Giáo dục Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
68	MN_062	Vũ Thùy Tiên	06/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Hòa Mi 3	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
69	MN_042	Đinh Nguyễn Anh Thư	28/05/2000	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca			Đạt
70	MN_043	Nguyễn Thùy Thanh Trúc	05/03/1999	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
71	MN_044	Nguyễn Thị Nghĩa	25/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca			Đạt
72	MN_045	Trần Đình Phương Uyên	14/08/1998	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca			Đạt
73	MN_046	Phan Thị Mộng Trầm	06/07/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca			Đạt
74	MN_047	Nguyễn Thanh Vy	14/11/1999	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca			Đạt
75	MN_072	Nguyễn Thị Thu Thủy	21/04/1985	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non sơn Ca	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
76	MN_004	Lê Thị Thùy Trang	24/12/1989	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	A		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh			Đạt
77	MN_005	Đặng Thị Ngọc Bình	02/06/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh			Đạt
78	MN_008	Hoàng Trần Nguyệt Ánh	16/08/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh			Đạt
79	MN_009	Lê Thị Mỹ Dung	07/04/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh			Đạt
80	MN_022	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	25/06/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh			Đạt
81	MN_048	Nguyễn Thị Ngoa	18/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh	Mầm non Hòa Mi 2		Đạt
	MN_082	Phạm Thị Hà	04/10/1980	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh	Mầm non 1		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
83	CBTL_001	Phan Thị Cẩm Tú	27/02/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD đặc biệt				Giáo viên	Trường Chuyên biệt tương lai			Đạt
84	CBTL_002	Nguyễn Thị Diệu Thiện	08/02/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD đặc biệt				Giáo viên	Trường Chuyên biệt tương lai			Đạt
85	TH_041	Trần Thị Kim Thi	25/12/1988	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Chứng chỉ nghề nghiệp vụ Thông tin- Thư Viện			Thư viện	TH Bàu Sen			Đạt
86	TH_043	Trương Thị Ngọc Trầm	16/07/1993	Nữ	Kinh	Trung cấp chuyên nghiệp SP tiểu học	Chứng chỉ nghề nghiệp vụ Thông tin- Thư Viện	UDCN TTCB		Thư viện	TH Bàu Sen			Đạt
87	TH_001	Đoàn Văn Tuấn Anh	27/03/1988	Nam	Kinh	Cử nhân GD Thể chất				Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa			Đạt
88	TH_006	Nguyễn Thị Kim Thuận	26/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo		Đạt
89	TH_007	Võ Minh Khoa	19/09/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD Thể chất				Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa			Đạt
90	TH_013	Phạm Thị Trúc Phương	14/01/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Chương Dương		Đạt
91	TH_014	Nguyễn Hoàng Ngọc Dung	21/08/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	GVTH hạng III	B	B Pháp	Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng		Đạt
92	TH_015	Lữ Kiếp My	09/10/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		Dân tộc thiểu số	Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghịệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
93	TH_016	Lâm Ngọc Anh	30/04/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		Dân tộc thiểu số	Đạt
94	TH_017	Lý Tú Hà	27/10/1993	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học	GVTH hạng II	A	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		Dân tộc thiểu số	Đạt
95	TH_019	Võ Văn Hùng	01/01/1987	Nam	Kinh	Cử nhân Thể thao	Chứng nhận đào tạo nghiệp vụ sư phạm			Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa			Đạt
96	TH_020	Nguyễn Hương Giang	01/09/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa			Đạt
97	TH_021	Lê Thị Thúy Hằng	21/03/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Lý Cảnh Hón		Đạt
98	TH_022	Lê Quang Thuyết	30/06/1999	Nam	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghịệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng		Đạt
99	TH_030	Trương Trung Hiếu	22/01/1997	Nam	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghịệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Huỳnh Kiến Hoa	Con Thương binh	Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
100	TH_033	Lê Mạnh Hùng	16/03/1999	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa			Đạt
101	TH_037	Nguyễn Tấn Phát	31/10/1994	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN	UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Nguyễn Đức Cảnh		Đạt
102	TH_044	Huỳnh Ngọc Trâm	08/09/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Vật Lý	Chứng chỉ kỹ năng nghề nghiệp Hành chính văn phòng - Văn thư - Lưu trữ	UDCN TTCB	C	Nhân viên văn thư	TH Chính Nghĩa			Đạt
103	TH_045	Nguyễn Thị Thanh Xuân	08/09/1984	Nữ	Kinh	Cử nhân Luật	Chứng chỉ nghề nghiệp Văn thư - Lưu trữ	A	B	Nhân viên văn thư	TH Chính Nghĩa			Đạt
104	TH_047	Nguyễn Thanh Tâm	17/07/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD thể chất		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa			Đạt
105	TH_054	Trần Huệ Linh	08/02/2000	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Nguyễn Đức Cảnh	Dân tộc thiểu số	Đạt
106	TH_059	Quan Bảo Nghi	08/09/1993	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		Kỹ thuật viên		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng	Dân tộc thiểu số	Đạt
107	TH_062	Nguyễn Thị Hoa Cúc	13/01/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	GVTH hạng III	B	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghịệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
108	TH_066	Nguyễn Tấn Giàu	21/11/1995	Nam	Kinh	Cử nhân GD thể chất		UDCNTT CB	B1	Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa			Đạt
109	TH_069	Nguyễn Thị Hồng Bích	04/06/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân ngôn ngữ Anh		UDCNTT CB	B (Tiếng Pháp)	Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Trần Quốc Toàn		Đạt
110	TH_070	Nguyễn Huỳnh Diễm Phúc	26/01/1989	Nữ	Kinh	Cử nhân GD học tâm lý Giáo dục	Nghịệp vụ Văn thư - Lưu trữ			Nhân viên văn thư	TH Chính Nghĩa	THCS Kim Đồng		Đạt
111	TH_071	Huỳnh Công Nhân	13/02/2001	Nam	Kinh	Cử nhân GD thể chất		UDCNTT CB	B1	Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa			Đạt
112	TH_073	Trương Thị Mỹ Kim	20/12/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng		Đạt
113	TH_075	Lý Hồng Ngọc	02/09/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng		Đạt
114	TH_077	Lã Thị Diệu Linh	15/02/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng		Đạt
115	TH_082	Phạm Thị Thúy Diễm	13/03/1987	Nữ	Kinh	Đại học SP Tiểu học	GV TH hạng II	A	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo		Đạt
116	TH_085	Lê Thị Kim Hằng	06/06/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học			A2	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo		Đạt
117	TH_087	Nguyễn Phương Uyên	05/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa			Đạt
118	TH_089	Nguyễn Thị Ngọc Loan	03/05/1979	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Khoa học GD bậc tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
119	TH_048	Phạm Hồng Yến Nhi	19/08/1987	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV TH	UDCN TTCB	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chương Dương	TH Lê Văn Tám		Đạt
120	TH_083	Đoàn Thị Kim Ngọc Huyền	09/05/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Chương Dương	TH Lý Cảnh Hớn		Đạt
121	TH_056	Lê Thị Thùy Dung	15/12/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng		B	B	Kế toán viên	TH Hàm Tử	Mầm non 5A		Đạt
122	TH_088	Vũ Mạnh Trường	06/06/1986	Nam	Kinh	Cao Đẳng Kế toán doanh nghiệp				Kế toán viên	TH Hàm Tử		Con Thương binh	Đạt
123	TH_023	Nguyễn Như Loan	26/03/1982	Nữ	Kinh	Cử nhân Công nghệ Thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp vụ sư phạm GV Tin học cấp TH			Giáo viên Tin học	TH Hùng Vương			Đạt
124	TH_004	Trương Ngọc Yến Hong	23/01/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Huỳnh Kiến Hoa	TH Lê Văn Tám		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghịệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
125	TH_038	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	04/01/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Kiến Hoa	TH Chương Dương		Đạt
126	TH_012	Trịnh Thị Ngọc Yến	28/12/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt	TH Chính Nghĩa		Đạt
127	TH_031	Phạm Thị Ý Chi	07/05/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tin học				Giáo viên Tin học	TH Huỳnh Mẫn Đạt			Đạt
128	TH_032	Pho Tố Trân	31/07/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		Chứng chỉ TOEIC 510		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt		Dân tộc thiểu số	Đạt
129	TH_034	Vương Kim Định	12/11/2000	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt		Dân tộc thiểu số	Đạt
130	TH_064	Hải Thành	07/10/1996	Nam	Chăm	Cử nhân GD Tiểu học		B		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt	TH Lý Cảnh Hớn	Dân tộc thiểu số	Đạt
131	TH_042	Bùi Thị Phương Thanh	21/07/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân Thông tin-Thư viện				Thư viện	TH Lê Đình Chinh			Đạt
132	TH_081	Tăng Ngọc Trâm	10/03/1988	Nữ	Kinh	Cao đẳng Truyền thông Đa phương tiện Ngữ văn- Truyền thông Đại chúng	Chứng chỉ sơ cấp Thư viện - Thiết bị trường học	UDCNTT CB	B	Thư viện	TH Lê Đình Chinh	TH Minh Đạo		Đạt
133	TH_035	Đỗ Thị Nga	15/03/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		B	CD Tiếng Trung Quốc	Giáo viên nhiều môn	TH Lê Văn Tám	TH Trần Bình Trọng		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
134	TH_036	Nguyễn Hồng Anh	12/01/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	TH Lê Văn Tám	TH Trần Bình Trọng		Đạt
135	TH_049	Bùi Thị Quỳnh Mai	18/08/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B	Giáo viên nhiều môn	TH Lê Văn Tám	TH Trần Bình Trọng		Đạt
136	TH_058	Nguyễn Trần Thanh Tuyền	17/05/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB	B	Giáo viên nhiều môn	TH Lê Văn Tám	TH Minh Đạo		Đạt
137	TH_063	Lê Yến Ngọc	11/09/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Lý Cảnh Hơn	TH Nguyễn Đức Cảnh		Đạt
138	TH_067	Nguyễn Thị Bảo Ngân	03/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Lý Cảnh Hơn	TH Chính Nghĩa		Đạt
139	TH_024	Lê Hữu Hào	24/09/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo			Đạt
140	TH_025	Lê Tấn Phát	14/09/1997	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	GVTH hạng III	UDCN TTCB	A2	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo			Đạt
141	TH_026	Nguyễn Thị Ngọc Hân	01/05/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo			Đạt
142	TH_029	Dương Thu Thảo	03/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo	TH Chính Nghĩa		Đạt
143	TH_053	Nguyễn Bá Minh Hà	10/11/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		A	B	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo	TH Huỳnh Mẫn Đạt		Đạt
144	TH_061	Phạm Huỳnh Bảo Thi	07/05/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo			Đạt
145	TH_002	Phan Ngọc Dương	04/07/2001	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh			Đạt
146	TH_010	Phan Nữ Như Trang	14/04/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Minh Đạo		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
147	TH_011	Từ Phương Tâm	09/08/1999	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Huỳnh Mẫn Đạt	Dân tộc thiểu số	Đạt
148	TH_018	Lê Vũ Thảo Như	06/09/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	IELTS 6.0	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Chính Nghĩa		Đạt
149	TH_046	Hồ Thị Ngọc Đẹp	30/11/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Chính Nghĩa		Đạt
150	TH_068	Tô Nhất Đình	07/04/2000	Nam	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Chính Nghĩa	Dân tộc thiểu số	Đạt
151	TH_072	Thái Thị Ánh Tuyệt	06/07/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Minh Đạo		Đạt
152	TH_078	Nguyễn Quang Tâm	02/09/1985	Nam	Kinh	Cử nhân công nghệ thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp vụ sư phạm GV Tin học cấp TH			Giáo viên Tin học	TH Nguyễn Đức Cảnh			Đạt
153	TH_079	Đào Lê Thanh Thảo	15/01/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Lý Cảnh Hơn		Đạt
154	TH_080	Phạm Phát Đạt	11/09/1998	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Lý Cảnh Hơn		Đạt
155	TH_039	Né Kháng Huy	22/09/1984	Nam	Hoa	Cử nhân Kinh tế	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	B	B	Kế toán viên	TH Nguyễn Viết Xuân		Dân tộc thiểu số	Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
156	TH_040	Phạm Thị Huyền	18/01/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng	B		Kế toán viên	TH Nguyễn Viết Xuân			Đạt
157	TH_060	Hồng Khánh Hải	10/07/1996	Nam	Hoa	Cử nhân Kế toán		A		Kế toán viên	TH Nguyễn Viết Xuân	TH Hàm Tử	Dân tộc thiểu số	Đạt
158	TH_005	Trần Thị Bảo Yến	26/06/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp vụ cho GV Tiếng Anh TH		B1	Giáo viên Tiếng Anh	TH Phạm Hồng Thái	TH Trần Quốc Toàn		Đạt
159	TH_008	Phạm Thị Cẩm Tú	19/06/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng	TH Chính Nghĩa		Đạt
160	TH_009	Dương Thị Thanh Ngân	13/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tin học		UDCN TTCB		Giáo viên Tin học	TH Trần Bình Trọng	TH Trần Quốc Toàn		Đạt
161	TH_027	Hoàng Gia Hân	26/12/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng			Đạt
162	TH_028	Nguyễn Tổ Tâm	30/05/1974	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		B		Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng	TH Trần Quốc Toàn		Đạt
163	TH_050	Nguyễn Thị Hồng Phúc	11/06/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng	TH Hàm Tử		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
164	TH_051	Nguyễn Cát Lượng	16/04/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV TH	UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng			Đạt
165	TH_055	Lê Thị Xuân Mai	24/12/1976	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề vụ cho GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng	TH Chính Nghĩa	Con Thương binh	Đạt
166	TH_057	Trần Minh Khuê	09/03/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng	TH Minh Đạo		Đạt
167	TH_065	Võ Thị Trúc Phương	17/04/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề vụ sư phạm GV Tiếng Anh Tiểu học			Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng			Đạt
168	TH_074	Dương Thị Như	28/06/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCNTT CB		Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng			Đạt
169	TH_076	Vũ Thị Vân Anh	25/03/1983	Nữ	Kinh	Cử nhân Tiếng Anh		UDCNTT CB	B2	Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng			Đạt
170	TH_084	Nguyễn Thu Thảo	28/08/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
171	TH_086	Nguyễn Thị Kim Việt	15/06/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		B	B	Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng	TH Chính Nghĩa		Đạt
172	TH_003	Đặng Văn Nhân	20/10/1987	Nam	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH	A	B2	Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Quốc Toàn	TH Huỳnh Kiến Hoa		Đạt
173	TH_052	Nguyễn Thị Thu Quy	20/08/1991	Nữ	Kinh	Cử nhân Tiếng Anh		B	B (Tiếng Trung)	Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Quốc Toàn	TH Trần Bình Trọng		Đạt
174	THCS_006	Nguyễn Thị Kim Cúc	12/11/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân khoa học	GV THCS hạng II	B	B	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong		Đạt
175	THCS_008	Cao Thị Thảo	15/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
176	THCS_010	Bạch Cẩm Vân	17/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
177	THCS_020	Nguyễn Đức Anh	08/12/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
178	THCS_021	Nguyễn Thị Quyên	28/03/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân Vật Lý	Bồi dưỡng nghiệp vụ lý luận dạy học và giáo dục	Văn phòng	TOEIC 440	Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
179	THCS_030	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	05/03/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
180	THCS_035	Lý Ngọc Vy	21/11/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
181	THCS_039	Giang Huệ Phương	10/10/1999	Nữ	Hoa	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Hồng Bàng	Dân tộc thiểu số	Đạt
182	THCS_042	Trần Kiến Năng	22/10/2000	Nam	Hoa	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB		Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong	Dân tộc thiểu số	Đạt
183	THCS_046	Cao Ích Bằng	03/02/1992	Nam	Kinh	Cử nhân SP Ngữ văn		B	B	Giáo viên Ngữ văn	THCS Ba Đình	THCS Mạch Kiếm Hùng		Đạt
184	THCS_051	Lê Nguyễn I Pha	10/03/1995	Nữ	Kinh	Thạc sĩ văn học Việt Nam				Giáo viên ngữ văn	THCS Ba Đình	THCS Mạch Kiếm Hùng		Đạt
185	THCS_053	Lê Quang Tuấn	02/04/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Hồng Bàng		Đạt
186	THCS_057	Trần Yến Nhi	19/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
187	THCS_065	Đình Quốc Khôi	25/10/2001	Nam	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
188	THCS_069	Lê Văn Mộng	20/01/1995	Nam	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý				Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
189	THCS_070	Lê Thị Mỹ Thanh	06/10/1991	Nữ	Kinh	Cử nhân Vật Lý				Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
190	THCS_074	Lê Thị Diễm Kiều	04/02/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình			Đạt
191	THCS_076	Phan Văn Tân	29/03/1987	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		A	B	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
192	THCS_079	Lê Hồng Hải	22/04/1997	Nam	Kinh	Cử nhân Toán ứng dụng	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề vụ sư phạm GV Toán THPT	A	Cử nhân ngôn ngữ Anh	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong		Đạt
193	THCS_009	Nguyễn Bảo Thiên Ân	13/03/1996	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề vụ sư phạm GV Toán THCS	UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Ba Đình		Đạt
194	THCS_013	Nguyễn Thanh Tùng	28/07/1996	Nam	Kinh	Cử nhân SP Công nghệ		UDCN TTCB	B	Giáo viên Công nghệ (KTCN)	THCS Hồng Bàng	THCS Mạch Kiếm Hùng		Đạt
195	THCS_017	Đinh Phan Khánh Vũ	19/06/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng			Đạt
196	THCS_018	Trần Thanh Vũ Tùng	14/12/1988	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		A	B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Ba Đình		Đạt
197	THCS_028	Trương Thị Hồng Thương	01/11/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong		Đạt
198	THCS_036	Hà Trọng Nghĩa	29/11/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong		Đạt
199	THCS_041	Thái Công Toản	21/10/1994	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng			Đạt
200	THCS_047	Lê Văn Thu	06/06/1976	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
201	THCS_052	Ngô Vinh Phú	22/10/1995	Nam	Hoa	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	Dân tộc thiểu số	Đạt
202	THCS_058	Hoàng Ngọc Sơn	09/02/1988	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		B	B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong		Đạt
203	THCS_060	Tạ Ngân Minh Khôi	27/09/2001	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong		Đạt
204	THCS_066	Phạm Đắc Thắng	02/12/1996	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		B	B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong		Đạt
205	THCS_071	Lê Khưu Thư Anh	20/03/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong		Đạt
206	THCS_072	Nguyễn Tiến Dũng	21/01/1998	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng			Đạt
207	THCS_078	Đỗ Thị Diên	09/09/1989	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học		B	B1	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Ba Đình		Đạt
208	THCS_080	Trần Đăng Khoa	31/07/1987	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học			B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong		Đạt
209	THCS_001	Huỳnh Nguyễn Hải Đăng	20/04/1999	Nam	Kinh	Cử nhân Tiếng Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh		IELTS 8.0	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
210	THCS_004	Lâm Thanh Bảo	16/01/1996	Nam	Kinh	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp vụ sư phạm GV Tin học cấp THCS		B1	Giáo viên Tin học	THCS Kim Đồng			Đạt
211	THCS_005	Đàm Khánh Linh	10/12/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong		Đạt
212	THCS_007	Cao Ngọc Phương Uyên	05/09/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		A		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong		Đạt
213	THCS_014	Vi Văn Thắng	13/06/2000	Nam	Thái	Cử nhân SP Địa Lý				Giáo viên Địa Lý	THCS Kim Đồng		Dân tộc thiểu số	Đạt
214	THCS_015	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	05/04/1997	Nam	Kinh	Cử nhân SP Địa Lý	Chứng chỉ bồi dưỡng GV môn Lịch sử và Địa lí	CNTTĐ H		Giáo viên Địa Lý	THCS Kim Đồng			Đạt
215	THCS_023	Nông Thị Hiệp	16/09/1997	Nữ	Nùng	Cử nhân SP Địa lý	Chứng chỉ bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử và Địa lí	UDCN TTCB	B	Giáo viên Địa lý	THCS Kim Đồng			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
216	THCS_025	Nguyễn Trương Thanh Thảo	16/01/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	UDCN TT nâng cao	B1	Nhân viên văn thư	THCS Kim Đồng			Đạt
217	THCS_026	Lâm Thanh Ngọc	09/03/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	B	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong		Đạt
218	THCS_031	Phan Ánh Linh	18/04/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh THCS		TOEIC 760	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong		Đạt
219	THCS_034	Lý Thị Hồng Trâm	24.01.1989	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong		Đạt
220	THCS_056	Nguyễn Hồng Vân	10/03/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		A	B	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong		Đạt
221	THCS_064	La Nguyên Chánh	14/02/1979	Nam	Kinh	Cử nhân CNTT				Giáo viên Tin học	THCS Kim Đồng			Đạt
222	THCS_075	Nguyễn Chung Tiến	28/10/1988	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Sơ cấp văn thư lưu trữ	UDCN TTCB	B	Nhân viên văn thư	THCS Kim Đồng			Đạt
223	THCS_077	Trần Ngọc Diễm Quỳnh	05/06/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	C1	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng			Đạt
224	THCS_011	Huỳnh Thị Muội	21/01/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ Văn		UDCN TTCB		Giáo viên Ngữ Văn	THCS Lý Phong			Đạt
225	THCS_012	Ngô Nguyễn Ngọc Trâm	25/04/1996	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học				Giáo viên Toán	THCS Lý Phong			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
226	THCS_016	Nguyễn Thị Uyên Nhi	29/08/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	IELTS 7.5	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong			Đạt
227	THCS_019	Nguyễn Duy Trường	15/03/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Lịch Sử		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Lịch Sử	THCS Lý Phong	THCS Trần Bội Cơ		Đạt
228	THCS_024	Lê Ngọc Quỳnh Giang	14/10/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng		Đạt
229	THCS_027	Vũ Thanh An	23/06/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong			Đạt
230	THCS_029	Châu Phạm Tuyết Ngân	10/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Hồng Bàng		Đạt
231	THCS_032	Nguyễn Thị Lan Anh	20/02/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ văn		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Ngữ Văn	THCS Lý Phong	THCS Mạch Kiếm Hùng		Đạt
232	THCS_038	Nguyễn Phước Thiện	15/10/1989	Nam	Kinh	Cử nhân Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề vụ sư phạm Tiếng Anh THCS			Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng		Đạt
233	THCS_043	Trần Thị Duyên	16/10/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân Lịch sử	Chứng chỉ bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử và Địa lí	A	B	Giáo viên Lịch sử	THCS Lý Phong	THCS Trần Bội Cơ		Đạt
234	THCS_044	Trần Thanh Duy	26/03/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Ngữ Văn		UDCN TTCB		Giáo viên Ngữ văn	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
235	THCS_045	Nguyễn Thành Nguyên	09/04/1974	Nam	Kinh	Cử nhân xã hội học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn nhân viên thiết bị, thí nghiệm	Tin học đại cương		Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	THCS Lý Phong		Công an xuất ngũ	Đạt
236	THCS_048	Nguyễn Thanh Xuân	02/01/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng		Đạt
237	THCS_049	Lê Hoàng Minh	06/10/1979	Nam	Kinh	Cử nhân Toán- Tin	Chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 1	UDCN TTCB	B	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Hồng Bàng		Đạt
238	THCS_050	Nguyễn Thị Ngọc Hân	15/08/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình		Đạt
239	THCS_055	Dương Thái Tông	31/12/1991	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình		Đạt
240	THCS_059	Nguyễn Thị Hồng Nhung	15/08/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Sinh- KTNN		A	B	Giáo viên KTNN	THCS Lý Phong			Đạt
241	THCS_061	Lê Nguyễn Bảo Vy	16/11/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng		Đạt
242	THCS_062	Võ Thị Thanh Thảo	18/11/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng		Đạt
243	THCS_068	Nguyễn Thị Huyền Thương	04/03/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình		Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
244	THCS_073	Nguyễn Thành Trung	17/10/1987	Nam	Kinh	Cử nhân Khoa học	GV THPT hạng II	A	B (Tiếng Pháp)/ C1 (Tiếng Anh)	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng		Đạt
245	THCS_002	Lê Ngọc Duyên	28/10/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Công nghệ	GV THCS hạng III	A	B1	Giáo viên Công nghệ (KTCN)	THCS Mạch Kiếm Hùng	THCS Hồng Bàng		Đạt
246	THCS_003	Hứa Gia Huệ	25/11/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân Tiếng Trung Quốc		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Trung	THCS Mạch Kiếm Hùng		Dân tộc thiểu số	Đạt
247	THCS_022	Nguyễn Mỹ Luyến	11/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tin học				Giáo viên Tin học	THCS Mạch Kiếm Hùng	THCS Kim Đồng		Đạt
248	THCS_040	Thái Như Ý	26/04/1998	Nữ	Hoa	Cử nhân SP Tiếng Trung Quốc		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Trung	THCS Mạch Kiếm Hùng		Dân tộc thiểu số	Đạt
249	THCS_054	Lục Minh Khanh	10/11/1985	Nam	Kinh	Kỹ sư Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 1			Giáo viên Tin học	THCS Mạch Kiếm Hùng			Đạt
250	THCS_063	Nguyễn Cẩm Tuyền	13/04/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ Văn		UDCN TTCB	B1	Giáo viên ngữ văn	THCS Mạch Kiếm Hùng	THCS Lý Phong		Đạt
251	THCS_033	Thạch Hạ Vy	07/02/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân SP âm nhạc		UDCN TTCB	A2	Giáo viên Âm nhạc	THCS Trần Bội Cơ			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
252	THCS_037	Trịnh Trần Diễm My	23/09/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân quản lý Giáo dục	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	UDCN TTCB	B	Nhân viên văn thư	THCS Trần Bội Cơ			Đạt
253	THCS_067	Phạm Huyền Trân	23/07/1985	Nữ	Kinh	Đại học Tài chính - Ngân hàng	Sơ cấp Văn thư lưu trữ	A		Nhân viên văn thư	THCS Trần Bội Cơ	TH Chính Nghĩa		Đạt
254	GDTX_001	Trịnh Thị Kim Phương	19/12/1989	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học		UDCN TTCB	B	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
255	GDTX_002	Vũ Ngọc Ánh	30/09/1993	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		A	B	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
256	GDT_003	Phạm Thị Thanh Thảo	01/01/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân Khoa học	Bồi dưỡng kiến thức sư phạm	A	B	Giáo viên Văn	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
257	GDTX_004	Nguyễn Quang Diệu	15/07/1980	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB		Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
258	GDTX_005	Nguyễn Thị Thùy Lên	11/04/1994	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
259	GDTX_006	Bùi Ánh Try	15/11/1976	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
260	GDTX_007	Lê Thị Thanh Thảo	28/12/1986	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học			B1	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
261	GDNN_008	Nguyễn Tổng Công Minh	17/11/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
262	GDTX_009	Trần Thị Huỳnh Nhu	24/06/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ văn		A	B1	Giáo viên Văn	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên	Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		(13)	(14)
263	GDNN_010	Nguyễn Hoàng Khải	11/02/2001	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
264	GDTX_011	Nguyễn Ngọc Bích Nhu	26/11/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt
265	GDNN_012	Nguyễn Quốc Sinh	25/05/1985	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5			Đạt

Tổng cộng 265 ứng viên./.





DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH (VÒNG 2)
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 5 NĂM HỌC 2023 - 2024

(Ban hành kèm Thông báo số **41** /TB-HĐTDVC ngày **11** tháng **3** năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	MN_049	Phạm Thị Thúy Nga	23/10/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN			Giáo viên Mầm non	Mầm Non 1		
2	MN_050	Lương Thị Hồng Khuê	25/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm Non 1		
3	MN_052	Nguyễn Hoàng Huệ Vy	05/07/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	A2	Giáo viên Mầm non	Mầm non 1		
4	MN_064	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/07/1991	Nữ	Kinh	Trung cấp chuyên nghiệp		A		Thủ quỹ	Mầm non 1		
5	MN_001	Trần Lê Lan Anh	08/07/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	A2	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
6	MN_002	Trần Thị Thanh Nhàn	09/10/2001	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B		
7	MN_003	Nguyễn Thị Kiến Hòa	25/06/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B		
8	MN_051	Nguyễn Thị Thảo	04/04/1991	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B	Mầm non 3	
9	MN_057	Phạm Thị Hồng Loan	30/08/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	GVMN Hạng III	A	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B	Mầm non Họa Mi 2	
10	MN_075	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	16/09/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	GVMN Hạng III	A	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 2B	Mầm non Họa Mi 2	
11	MN_006	Huỳnh Bội Mẫn	20/01/1998	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 5A	Dân tộc thiểu số
12	MN_007	Nguyễn Ngọc Thanh Nhi	05/08/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 5A	
13	MN_013	Lữ Thị Trang	16/07/1979	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3		
14	MN_018	Huỳnh Hồng Diễm	02/12/1980	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non Họa Mi 1	
15	MN_067	Nguyễn Thị Cẩm Sang	15/08/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 9	
16	MN_068	Phạm Thị Thanh Nga	19/10/1979	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		UDCN TTCB	A	Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non Họa Mi 3	
17	MN_077	Nguyễn Thị Xuân Hồng	20/02/1979	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 3	Mầm non 2B	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
18	MN_019	Nguyễn Huỳnh Ngọc Linh	10/11/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5A		
19	MN_020	Nguyễn Thị Minh Thư	20/12/1995	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		UDCN TTCB	A2	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5A		
20	MN_021	Trần Thị Thanh Hằng	26/05/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5A		
21	MN_061	Tổng Thanh Phương	10/05/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân tài chính ngân hàng				Kế toán viên	Mầm non 5A	Hàm Tử	
22	MN_066	Dư Phùng Thanh Mai	01/04/1999	Nữ	Hoa	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng				Kế toán viên	Mầm non 5A	Mầm non 5B	Dân tộc thiểu số
23	MN_037	Trần Linh Châu	15/09/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non			B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 5B		
24	MN_065	Nguyễn Thị Minh Ngọc	10/11/1999	Nữ	Kinh	Cao đẳng Kế toán		UDCN TTCB		Kế toán viên	Mầm non 5B		
25	MN_069	Trần Ái Huệ	11/8/1979	Nữ	Hoa	Cử nhân Tài chính-Tín dụng		A		Kế toán viên	Mầm non 6	Mầm non 5A	Dân tộc thiểu số
26	MN_010	Nguyễn Ngọc Quý	24/12/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 8		
27	MN_011	Phạm Thị Mỹ Ngọc	24/02/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		A	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 8		
28	MN_012	Hồ Thị Phương Liên	02/04/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 8		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
29	MN_017	Phan Thị Tịnh	06/02/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 8	Mầm non 3	
30	MN_034	Phạm Thị Ngọc Như	24/12/1993	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 9		
31	MN_035	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	30/07/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 9		
32	MN_055	Phan Thị Ngọc Thúy	08/08/1983	Nữ	Kinh	Cao đẳng Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng	B	B	Kế toán viên	Mầm non 9		
33	MN_063	Phan Thị Như Anh	17/09/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân Kinh tế		UDCN TTCB		Kế toán viên	Mầm non 9	Nguyễn Viết Xuân	
34	MN_080	Cao Thị Thanh Thủy	15/08/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 9	Mầm non Họa Mi 2	
35	MN_014	Phùng Thị Trúc Quỳnh	02/02/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 10		
36	MN_015	Lê Thị Thanh Xuân	10/02/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 10		
37	MN_016	Đặng Thị Thu	17/12/1990	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non 10		
38	MN_070	Lê Thị Đào	01/05/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 10	Mầm non 11	
39	MN_081	Nguyễn Thị Thúy Hằng	17/06/2001	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 10	Mầm non 9	
40	MN_030	Lê Thị Phương Mai	12/01/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 11		
41	MN_031	Nguyễn Hà Anh	05/10/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 11		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
42	MN_032	Châu Mai Dung	07/11/1997	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non 11		Dân tộc thiểu số
43	MN_033	Huỳnh Thị Kiều Trinh	08/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non 11		
44	MN_054	Trần Thị Đan Di	03/03/1981	Nữ	Kinh	Cử nhân cao đẳng về quản trị kinh doanh với chuyên môn về Tài chính và kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng	A		Kế toán viên	Mầm non 12		
45	MN_056	Bùi Thị Bích Ngọc	25/03/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Kế toán		A	B	Kế toán viên	Mầm non 13		Con Thương bình
46	MN_058	Lý Ngọc Diễm Thy	13/06/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân Kế toán				Kế toán viên	Mầm non 13		
47	MN_073	Lê Thị Kim Cương	20/08/1994	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Giáo dục Mầm non			B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non 13	Mầm non 11	
48	MN_076	Trần Mỹ Phụng	24/11/1993	Nữ	Hoa	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng		B	B	Kế toán viên	Mầm non 13	Mầm non 9	Dân tộc thiểu số
49	MN_023	Nguyễn Ngọc Vy	12/03/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2		
50	MN_024	Lê Thị Thúy Vy	31/10/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2		
51	MN_025	Võ Thị Trúc Quỳnh	02/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
52	MN_026	Võ Nguyễn Anh Thư	10/09/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2		
53	MN_027	Nhâm Hoàng Diễm Thúy	12/10/1995	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2		
54	MN_028	Nguyễn Thị Thanh Thúy	05/10/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2		
55	MN_029	Lê Minh Trúc Quyên	22/07/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2		
56	MN_053	Đoàn Diễm Thanh	22/03/1989	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		A	Cao đẳng Tiếng Anh	Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2	Mầm non Họa Mi 3	
57	MN_071	Nguyễn Thị Thúy	15/11/1984	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2	Mầm non 11	
58	MN_074	Lê Thụy Thùy Trang	26/04/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2	Mầm non Sơn Ca	
59	MN_078	Lê Thị Ánh Ngọc	08/02/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		B	B	Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2	Mầm non Sơn Ca	
60	MN_079	Trương Thị Mỹ Trang	29/09/1988	Nữ	Kinh	Cao đẳng GD Mầm non		A	A	Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 2	Mầm non 2B	
61	MN_036	Nguyễn Gia Khánh	04/01/1997	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3		Dân tộc thiểu số
62	MN_038	Nguyễn Lê Nhật Trinh	29/06/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3		
63	MN_039	Lương Thị Kim Ngân	02/07/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3		
64	MN_040	Trần Thị Hồng Lam	15/01/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
65	MN_041	Dương Thị Thùy Như	22/12/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3		
66	MN_059	Nguyễn Thị Xuân Diệu	10/09/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Giáo dục Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3	Mầm non Họa Mi 2	
67	MN_060	Nguyễn Thị Thu Hiền	10/09/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Giáo dục Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3	Mầm non Họa Mi 2	
68	MN_062	Vũ Thùy Tiên	06/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Họa Mi 3	Mầm non Họa Mi 2	
69	MN_042	Đinh Nguyễn Anh Thư	28/05/2000	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca		
70	MN_043	Nguyễn Thùy Thanh Trúc	05/03/1999	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca		
71	MN_044	Nguyễn Thị Nghĩa	25/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca		
72	MN_045	Trần Đình Phương Uyên	14/08/1998	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca		
73	MN_046	Phan Thị Mộng Trâm	06/07/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca		
74	MN_047	Nguyễn Thanh Vy	14/11/1999	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Sơn Ca		
75	MN_072	Nguyễn Thị Thu Thủy	21/04/1985	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non sơn Ca	Mầm non Họa Mi 2	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
76	MN_004	Lê Thị Thùy Trang	24/12/1989	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV MN	A		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh		
77	MN_005	Đặng Thị Ngọc Bình	02/06/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh		
78	MN_008	Hoàng Trần Nguyệt Ánh	16/08/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh		
79	MN_009	Lê Thị Mỹ Dung	07/04/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh		
80	MN_022	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	25/06/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh		
81	MN_048	Nguyễn Thị Ngoa	18/08/2002	Nữ	Kinh	Cao đẳng SP Mầm non		UDCN TTCB		Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh	Mầm non Họa Mi 2	
	MN_082	Phạm Thị Hà	04/10/1980	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Mầm non				Giáo viên Mầm non	Mầm non Vàng Anh	Mầm non 1	
83	CBTL_001	Phan Thị Cẩm Tú	27/02/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD đặc biệt				Giáo viên	Trường Chuyên biệt tương lai		
84	CBTL_002	Nguyễn Thị Diệu Thiện	08/02/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân GD đặc biệt				Giáo viên	Trường Chuyên biệt tương lai		
85	TH_041	Trần Thị Kim Thi	25/12/1988	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Chứng chỉ nghiệp vụ Thông tin-Thư Viện			Thư viện	TH Bàu Sen		



STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
86	TH_043	Trương Thị Ngọc Trâm	16/07/1993	Nữ	Kinh	Trung cấp chuyên nghiệp SP tiểu học	Chứng chỉ nghề vụ Thông tin-Thư Viện	UDCN TTCB		Thư viện	TH Bàu Sen		
87	TH_001	Đoàn Văn Tuấn Anh	27/03/1988	Nam	Kinh	Cử nhân GD Thể chất				Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa		
88	TH_006	Nguyễn Thị Kim Thuận	26/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo	
89	TH_007	Võ Minh Khoa	19/09/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD Thể chất				Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa		
90	TH_013	Phạm Thị Trúc Phương	14/01/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Chương Dương	
91	TH_014	Nguyễn Hoàng Ngọc Dung	21/08/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	GVTH hạng III	B	B Pháp	Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Trần Binh Trọng	
92	TH_015	Lữ Kiệp My	09/10/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		Dân tộc thiểu số
93	TH_016	Lâm Ngọc Anh	30/04/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		Dân tộc thiểu số
94	TH_017	Lý Tú Hà	27/10/1993	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học	GVTH hạng II	A	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		Dân tộc thiểu số
95	TH_019	Võ Văn Hùng	01/01/1987	Nam	Kinh	Cử nhân Thể thao	Chứng nhận đào tạo nghiệp vụ sư phạm			Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa		
96	TH_020	Nguyễn Hương Giang	01/09/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		
97	TH_021	Lê Thị Thúy Hằng	21/03/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Lý Cảnh Hớn	

CHỖ ĐÓNG CHỮ

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
98	TH_022	Lê Quang Thuyết	30/06/1999	Nam	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng	
99	TH_030	Trương Trung Hiếu	22/01/1997	Nam	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Huỳnh Kiến Hoa	Con Thương binh
100	TH_033	Lê Mạnh Hùng	16/03/1999	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		
101	TH_037	Nguyễn Tấn Phát	31/10/1994	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN	UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Nguyễn Đức Cảnh	
102	TH_044	Huỳnh Ngọc Trâm	08/09/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Vật Lý	Chứng chỉ kỹ năng nghiệp vụ Hành chính văn phòng - Văn thư- Lưu trữ	UDCN TTCB	C	Nhân viên văn thư	TH Chính Nghĩa		
103	TH_045	Nguyễn Thị Thanh Xuân	08/09/1984	Nữ	Kinh	Cử nhân Luật	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư-Lưu trữ	A	B	Nhân viên văn thư	TH Chính Nghĩa		
104	TH_047	Nguyễn Thanh Tâm	17/07/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD thể chất		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
105	TH_054	Trần Huệ Linh	08/02/2000	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Nguyễn Đức Cảnh	Dân tộc thiểu số
106	TH_059	Quan Bảo Nghi	08/09/1993	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		Kỹ thuật viên		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng	Dân tộc thiểu số
107	TH_062	Nguyễn Thị Hoa Cúc	13/01/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	GVTH hạng III	B	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo	
108	TH_066	Nguyễn Tấn Giàu	21/11/1995	Nam	Kinh	Cử nhân GD thể chất		UDCNTT CB	B1	Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa		
109	TH_069	Nguyễn Thị Hồng Bích	04/06/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân ngôn ngữ Anh		UDCNTT CB	B (Tiếng Pháp)	Giáo viên Tiếng Anh	TH Chính Nghĩa	TH Trần Quốc Toàn	
110	TH_070	Nguyễn Huỳnh Diễm Phúc	26/01/1989	Nữ	Kinh	Cử nhân GD học tâm lý Giáo dục	Nghị vụ Văn thư - Lưu trữ			Nhân viên văn thư	TH Chính Nghĩa	THCS Kim Đồng	
111	TH_071	Huỳnh Công Nhân	13/02/2001	Nam	Kinh	Cử nhân GD thể chất		UDCNTT CB	B1	Giáo viên Thể dục	TH Chính Nghĩa		
112	TH_073	Trương Thị Mỹ Kim	20/12/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng	
113	TH_075	Lý Hồng Ngọc	02/09/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng	
114	TH_077	Lã Thị Diệu Linh	15/02/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Trần Bình Trọng	
115	TH_082	Phạm Thị Thúy Diễm	13/03/1987	Nữ	Kinh	Đại học SP Tiểu học	GV TH hạng II	A	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo	
116	TH_085	Lê Thị Kim Hằng	06/06/1995	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học			A2	Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo	
117	TH_087	Nguyễn Phương Uyên	05/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
118	TH_089	Nguyễn Thị Ngọc Loan	03/05/1979	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Khoa học GD bậc tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Chính Nghĩa	TH Minh Đạo	
119	TH_048	Phạm Hồng Yến Nhi	19/08/1987	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV TH	UDCN TTCB	B	Giáo viên nhiều môn	TH Chương Dương	TH Lê Văn Tám	
120	TH_083	Đoàn Thị Kim Ngọc Huyền	09/05/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Chương Dương	TH Lý Cảnh Hôn	
121	TH_056	Lê Thị Thùy Dung	15/12/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng		B	B	Kế toán viên	TH Hàm Tử	Mầm non 5A	
122	TH_088	Vũ Mạnh Trường	06/06/1986	Nam	Kinh	Cao Đẳng Kế toán doanh nghiệp				Kế toán viên	TH Hàm Tử		Con Thương binh
123	TH_023	Nguyễn Như Loan	26/03/1982	Nữ	Kinh	Cử nhân Công nghệ Thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tin học cấp TH			Giáo viên Tin học	TH Hùng Vương		
124	TH_004	Trương Ngọc Yến Hồng	23/01/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Huỳnh Kiến Hoa	TH Lê Văn Tám	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
125	TH_038	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	04/01/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Kiến Hoa	TH Chương Dương	
126	TH_012	Trịnh Thị Ngọc Yến	28/12/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt	TH Chính Nghĩa	
127	TH_031	Phạm Thị Ý Chi	07/05/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tin học				Giáo viên Tin học	TH Huỳnh Mẫn Đạt		
128	TH_032	Pho Tố Trân	31/07/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		Chứng chỉ TOEIC 510		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt		Dân tộc thiểu số
129	TH_034	Vương Kim Định	12/11/2000	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt		Dân tộc thiểu số
130	TH_064	Hải Thành	07/10/1996	Nam	Chăm	Cử nhân GD Tiểu học		B		Giáo viên nhiều môn	TH Huỳnh Mẫn Đạt	TH Lý Cảnh Hón	Dân tộc thiểu số
131	TH_042	Bùi Thị Phương Thanh	21/07/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân Thông tin-Thư viện				Thư viện	TH Lê Đình Chinh		
132	TH_081	Tăng Ngọc Trâm	10/03/1988	Nữ	Kinh	Cao đẳng Truyền thông Đa phương tiện Ngữ văn- Truyền thông Đại chúng	Chứng chỉ sơ cấp Thư viện - Thiết bị trường học	UDCNTT CB	B	Thư viện	TH Lê Đình Chinh	TH Minh Đạo	
133	TH_035	Đỗ Thị Nga	15/03/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		B	CĐ Tiếng Trung Quốc	Giáo viên nhiều môn	TH Lê Văn Tám	TH Trần Binh Trọng	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
134	TH_036	Nguyễn Hồng Anh	12/01/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	TH Lê Văn Tám	TH Trần Bình Trọng	
135	TH_049	Bùi Thị Quỳnh Mai	18/08/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B	Giáo viên nhiều môn	TH Lê Văn Tám	TH Trần Bình Trọng	
136	TH_058	Nguyễn Trần Thanh Tuyền	17/05/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB	B	Giáo viên nhiều môn	TH Lê Văn Tám	TH Minh Đạo	
137	TH_063	Lê Yến Ngọc	11/09/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Lý Cảnh Hón	TH Nguyễn Đức Cảnh	
138	TH_067	Nguyễn Thị Bảo Ngân	03/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB		Giáo viên nhiều môn	TH Lý Cảnh Hón	TH Chính Nghĩa	
139	TH_024	Lê Hữu Hào	24/09/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo		
140	TH_025	Lê Tấn Phát	14/09/1997	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	GVTH hạng III	UDCN TTCB	A2	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo		
141	TH_026	Nguyễn Thị Ngọc Hân	01/05/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo		
142	TH_029	Dương Thu Thảo	03/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo	TH Chính Nghĩa	
143	TH_053	Nguyễn Bá Minh Hà	10/11/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		A	B	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo	TH Huỳnh Mẫn Đạt	
144	TH_061	Phạm Huỳnh Bảo Thi	07/05/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCNTT CB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Minh Đạo		
145	TH_002	Phan Ngọc Dương	04/07/2001	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh		
146	TH_010	Phan Nữ Như Trang	14/04/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Minh Đạo	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
147	TH_011	Từ Phương Tâm	09/08/1999	Nữ	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Huỳnh Mẫn Đạt	Dân tộc thiểu số
148	TH_018	Lê Vũ Thảo Như	06/09/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	IELTS 6.0	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Chính Nghĩa	
149	TH_046	Hồ Thị Ngọc Đẹp	30/11/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Chính Nghĩa	
150	TH_068	Tô Nhất Đình	07/04/2000	Nam	Hoa	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Chính Nghĩa	Dân tộc thiểu số
151	TH_072	Thái Thị Ánh Tuyết	06/07/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Minh Đạo	
152	TH_078	Nguyễn Quang Tâm	02/09/1985	Nam	Kinh	Cử nhân công nghệ thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sự phạm GV Tin học cấp TH			Giáo viên Tin học	TH Nguyễn Đức Cảnh		
153	TH_079	Đào Lê Thanh Thảo	15/01/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Lý Cảnh Hôn	
154	TH_080	Phạm Phát Đạt	11/09/1998	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Nguyễn Đức Cảnh	TH Lý Cảnh Hôn	
155	TH_039	Né Kháng Huy	22/09/1984	Nam	Hoa	Cử nhân Kinh tế	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	B	B	Kế toán viên	TH Nguyễn Viết Xuân		Dân tộc thiểu số
156	TH_040	Phạm Thị Huyền	18/01/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng	B		Kế toán viên	TH Nguyễn Viết Xuân		
157	TH_060	Hồng Khánh Hải	10/07/1996	Nam	Hoa	Cử nhân Kế toán		A		Kế toán viên	TH Nguyễn Viết Xuân	TH Hàm Tử	Dân tộc thiểu số



STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
158	TH_005	Trần Thị Bảo Yến	26/06/1990	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV Tiếng Anh TH		B1	Giáo viên Tiếng Anh	TH Phạm Hồng Thái	TH Trần Quốc Toàn	
159	TH_008	Phạm Thị Cẩm Tú	19/06/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng	TH Chính Nghĩa	
160	TH_009	Dương Thị Thanh Ngân	13/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tin học		UDCN TTCB		Giáo viên Tin học	TH Trần Bình Trọng	TH Trần Quốc Toàn	
161	TH_027	Hoàng Gia Hân	26/12/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng		
162	TH_028	Nguyễn Tô Tâm	30/05/1974	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		B		Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng	TH Trần Quốc Toàn	
163	TH_050	Nguyễn Thị Hồng Phúc	11/06/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		UDCN TTCB		Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng	TH Hàm Tứ	
164	TH_051	Nguyễn Cát Lượng	16/04/2000	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN GV TH	UDCN TTCB	B1	Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng		
165	TH_055	Lê Thị Xuân Mai	24/12/1976	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV Tiếng Anh TH			Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng	TH Chính Nghĩa	Con Thương binh
166	TH_057	Trần Minh Khuê	09/03/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng	TH Minh Đạo	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
167	TH_065	Võ Thị Trúc Phương	17/04/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh Tiểu học			Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng		
168	TH_074	Dương Thị Như	28/06/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCNTT CB		Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng		
169	TH_076	Vũ Thị Vân Anh	25/03/1983	Nữ	Kinh	Cử nhân Tiếng Anh		UDCNTT CB	B2	Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng		
170	TH_084	Nguyễn Thu Thảo	28/08/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Bình Trọng		
171	TH_086	Nguyễn Thị Kim Việt	15/06/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học		B	B	Giáo viên nhiều môn	TH Trần Bình Trọng	TH Chính Nghĩa	
172	TH_003	Đặng Văn Nhân	20/10/1987	Nam	Kinh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh TH	A	B2	Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Quốc Toàn	TH Huỳnh Kiến Hoa	
173	TH_052	Nguyễn Thị Thu Quy	20/08/1991	Nữ	Kinh	Cử nhân Tiếng Anh		B	B (Tiếng Trung)	Giáo viên Tiếng Anh	TH Trần Quốc Toàn	TH Trần Bình Trọng	
174	THCS_006	Nguyễn Thị Kim Cúc	12/11/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân khoa học	GV THCS hạng II	B	B	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong	
175	THCS_008	Cao Thị Thảo	15/12/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
176	THCS_010	Bạch Cẩm Vân	17/08/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
177	THCS_020	Nguyễn Đức Anh	08/12/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
178	THCS_021	Nguyễn Thị Quyên	28/03/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân Vật Lý	Bồi dưỡng nghề vụ lý luận dạy học và giáo dục	Văn phòng	TOEIC 440	Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
179	THCS_030	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	05/03/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
180	THCS_035	Lý Ngọc Vy	21/11/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong	
181	THCS_039	Giang Huệ Phương	10/10/1999	Nữ	Hoa	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Hồng Bàng	Dân tộc thiểu số
182	THCS_042	Trần Kiến Năng	22/10/2000	Nam	Hoa	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB		Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong	Dân tộc thiểu số
183	THCS_046	Cao Ích Bằng	03/02/1992	Nam	Kinh	Cử nhân SP Ngữ văn		B	B	Giáo viên Ngữ văn	THCS Ba Đình	THCS Mạch Kiếm Hùng	
184	THCS_051	Lê Nguyễn I Pha	10/03/1995	Nữ	Kinh	Thạc sĩ văn học Việt Nam				Giáo viên ngữ văn	THCS Ba Đình	THCS Mạch Kiếm Hùng	
185	THCS_053	Lê Quang Tuấn	02/04/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Hồng Bàng	
186	THCS_057	Trần Yến Nhi	19/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
187	THCS_065	Đình Quốc Khôi	25/10/2001	Nam	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB		Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
188	THCS_069	Lê Văn Mộng	20/01/1995	Nam	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý				Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
189	THCS_070	Lê Thị Mỹ Thanh	06/10/1991	Nữ	Kinh	Cử nhân Vật Lý				Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
190	THCS_074	Lê Thị Diễm Kiều	04/02/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Vật Lý		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Vật Lý	THCS Ba Đình		
191	THCS_076	Phan Văn Tân	29/03/1987	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		A	B	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong	
192	THCS_079	Lê Hồng Hải	22/04/1997	Nam	Kinh	Cử nhân Toán ứng dụng	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Toán THPT	A	Cử nhân ngôn ngữ Anh	Giáo viên Toán	THCS Ba Đình	THCS Lý Phong	
193	THCS_009	Nguyễn Bảo Thiên Ân	13/03/1996	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Toán THCS	UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Ba Đình	
194	THCS_013	Nguyễn Thanh Tòng	28/07/1996	Nam	Kinh	Cử nhân SP Công nghệ		UDCN TTCB	B	Giáo viên Công nghệ (KTCN)	THCS Hồng Bàng	THCS Mạch Kiếm Hùng	
195	THCS_017	Đình Phan Khánh Vũ	19/06/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng		
196	THCS_018	Trần Thanh Vũ Tùng	14/12/1988	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		A	B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Ba Đình	
197	THCS_028	Trương Thị Hồng Thương	01/11/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
198	THCS_036	Hà Trọng Nghĩa	29/11/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	
199	THCS_041	Thái Công Toản	21/10/1994	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng		
200	THCS_047	Lê Văn Thu	06/06/1976	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng		
201	THCS_052	Ngô Vinh Phú	22/10/1995	Nam	Hoa	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	Dân tộc thiểu số
202	THCS_058	Hoàng Ngọc Sơn	09/02/1988	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		B	B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	
203	THCS_060	Tạ Ngân Minh Khôi	27/09/2001	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	
204	THCS_066	Phạm Đắc Thắng	02/12/1996	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		B	B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	
205	THCS_071	Lê Khuru Thư Anh	20/03/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	
206	THCS_072	Nguyễn Tiến Dũng	21/01/1998	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng		
207	THCS_078	Đỗ Thị Diên	09/09/1989	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học		B	B1	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Ba Đình	
208	THCS_080	Trần Đăng Khoa	31/07/1987	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học			B	Giáo viên Toán	THCS Hồng Bàng	THCS Lý Phong	
209	THCS_001	Huỳnh Nguyễn Hải Đăng	20/04/1999	Nam	Kinh	Cử nhân Tiếng Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề vụ sư phạm GV Tiếng Anh		IELTS 8.0	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đông		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
210	THCS_004	Lâm Thanh Bảo	16/01/1996	Nam	Kinh	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề vụ sự phạm GV Tin học cấp THCS		B1	Giáo viên Tin học	THCS Kim Đồng		
211	THCS_005	Đàm Khánh Linh	10/12/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong	
212	THCS_007	Cao Ngọc Phương Uyên	05/09/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		A		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong	
213	THCS_014	Vì Văn Thắng	13/06/2000	Nam	Thái	Cử nhân SP Địa Lý				Giáo viên Địa Lý	THCS Kim Đồng		Dân tộc thiểu số
214	THCS_015	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	05/04/1997	Nam	Kinh	Cử nhân SP Địa Lý	Chứng chỉ bồi dưỡng GV môn Lịch sử và Địa lí	CNTTTD H		Giáo viên Địa Lý	THCS Kim Đồng		
215	THCS_023	Nông Thị Hiệp	16/09/1997	Nữ	Nùng	Cử nhân SP Địa lý	Chứng chỉ bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử và Địa lí	UDCN TTCB	B	Giáo viên Địa lý	THCS Kim Đồng		
216	THCS_025	Nguyễn Trương Thanh Thảo	16/01/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	UDCN TT nâng cao	B1	Nhân viên văn thư	THCS Kim Đồng		
217	THCS_026	Lâm Thanh Ngọc	09/03/1994	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	B	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
218	THCS_031	Phan Ánh Linh	18/04/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm GV Tiếng Anh THCS		TOEIC 760	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong	
219	THCS_034	Lý Thị Hồng Trâm	24.01.1989	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong	
220	THCS_056	Nguyễn Hồng Vân	10/03/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		A	B	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng	THCS Lý Phong	
221	THCS_064	La Nguyên Chánh	14/02/1979	Nam	Kinh	Cử nhân CNTT				Giáo viên Tin học	THCS Kim Đồng		
222	THCS_075	Nguyễn Chung Tiến	28/10/1988	Nam	Kinh	Cử nhân GD Tiểu học	Sơ cấp văn thư lưu trữ	UDCN TTCB	B	Nhân viên văn thư	THCS Kim Đồng		
223	THCS_077	Trần Ngọc Diễm Quỳnh	05/06/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	C1	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Kim Đồng		
224	THCS_011	Huỳnh Thị Muội	21/01/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ Văn		UDCN TTCB		Giáo viên Ngữ Văn	THCS Lý Phong		
225	THCS_012	Ngô Nguyễn Ngọc Trâm	25/04/1996	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học				Giáo viên Toán	THCS Lý Phong		
226	THCS_016	Nguyễn Thị Uyển Nhi	29/08/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	IELTS 7.5	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong		
227	THCS_019	Nguyễn Duy Trường	15/03/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Lịch Sử		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Lịch Sử	THCS Lý Phong	THCS Trần Bội Cơ	
228	THCS_024	Lê Ngọc Quỳnh Giang	14/10/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng	
229	THCS_027	Vũ Thanh An	23/06/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
230	THCS_029	Châu Phạm Tuyết Ngân	10/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Hong Bàng	
231	THCS_032	Nguyễn Thị Lan Anh	20/02/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ văn		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Ngữ Văn	THCS Lý Phong	THCS Mạch Kiếm Hùng	
232	THCS_038	Nguyễn Phước Thiện	15/10/1989	Nam	Kinh	Cử nhân Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm Tiếng Anh THCS			Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng	
233	THCS_043	Trần Thị Duyên	16/10/1986	Nữ	Kinh	Cử nhân Lịch sử	Chứng chỉ bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử và Địa lí	A	B	Giáo viên Lịch sử	THCS Lý Phong	THCS Trần Bội Cơ	
234	THCS_044	Trần Thanh Duy	26/03/2000	Nam	Kinh	Cử nhân SP Ngữ Văn		UDCN TTCB		Giáo viên Ngữ văn	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình	
235	THCS_045	Nguyễn Thành Nguyên	09/04/1974	Nam	Kinh	Cử nhân xã hội học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn nhân viên thiết bị, thí nghiệm	Tin học đại cương		Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	THCS Lý Phong		Công an xuất ngũ
236	THCS_048	Nguyễn Thanh Xuân	02/01/2000	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
237	THCS_049	Lê Hoàng Minh	06/10/1979	Nam	Kinh	Cử nhân Toán- Tin	Chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 1	UDCN TTCB	B	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Hồng Bàng	
238	THCS_050	Nguyễn Thị Ngọc Hân	15/08/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình	
239	THCS_055	Dương Thái Tông	31/12/1991	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình	
240	THCS_059	Nguyễn Thị Hồng Nhung	15/08/1992	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Sinh- KTNN		A	B	Giáo viên KTNN	THCS Lý Phong		
241	THCS_061	Lê Nguyễn Bảo Vy	16/11/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng	
242	THCS_062	Võ Thị Thanh Thảo	18/11/1999	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tiếng Anh		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng	
243	THCS_068	Nguyễn Thị Huyền Thương	04/03/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B2	Giáo viên Toán	THCS Lý Phong	THCS Ba Đình	
244	THCS_073	Nguyễn Thành Trung	17/10/1987	Nam	Kinh	Cử nhân Khoa học	GV THPT hạng II	A	B (Tiếng Pháp)/ C1 (Tiếng Anh)	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lý Phong	THCS Kim Đồng	
245	THCS_002	Lê Ngọc Duyên	28/10/1988	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Công nghệ	GV THCS hạng III	A	B1	Giáo viên Công nghệ (KTCN)	THCS Mạch Kiếm Hùng	THCS Hồng Bàng	
246	THCS_003	Hứa Gia Huệ	25/11/2001	Nữ	Hoa	Cử nhân Tiếng Trung Quốc		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Trung	THCS Mạch Kiếm Hùng		Dân tộc thiểu số
247	THCS_022	Nguyễn Mỹ Luyến	11/07/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Tin học				Giáo viên Tin học	THCS Mạch Kiếm Hùng	THCS Kim Đồng	

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
248	THCS_040	Thái Như Ý	26/04/1998	Nữ	Hoa	Cử nhân SP Tiếng Trung Quốc		UDCN TTCB		Giáo viên Tiếng Trung	THCS Mạch Kiếm Hùng		Dân tộc thiểu số
249	THCS_054	Lục Minh Khanh	10/11/1985	Nam	Kinh	Kỹ sư Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 1			Giáo viên Tin học	THCS Mạch Kiếm Hùng		
250	THCS_063	Nguyễn Cẩm Tuyền	13/04/2001	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ Văn		UDCN TTCB	B1	Giáo viên ngữ văn	THCS Mạch Kiếm Hùng	THCS Lý Phong	
251	THCS_033	Thạch Hạ Vy	07/02/1998	Nữ	Kinh	Cử nhân SP âm nhạc		UDCN TTCB	A2	Giáo viên Âm nhạc	THCS Trần Bội Cơ		
252	THCS_037	Trịnh Trần Diễm My	23/09/1996	Nữ	Kinh	Cử nhân quản lý Giáo dục	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	UDCN TTCB	B	Nhân viên văn thư	THCS Trần Bội Cơ		
253	THCS_067	Phạm Huyền Trân	23/07/1985	Nữ	Kinh	Đại học Tài chính - Ngân hàng	Sơ cấp Văn thư lưu trữ	A		Nhân viên văn thư	THCS Trần Bội Cơ	TH Chính Nghĩa	
254	GDTX_001	Trịnh Thị Kim Phương	19/12/1989	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học		UDCN TTCB	B	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
255	GDTX_002	Vũ Ngọc Ánh	30/09/1993	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		A	B	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
256	GDT_003	Phạm Thị Thanh Thảo	01/01/1978	Nữ	Kinh	Cử nhân Khoa học	Bồi dưỡng kiến thức sư phạm	A	B	Giáo viên Văn	TTGDNN- GDTX Q5		
257	GDTX_004	Nguyễn Quang Diệu	15/07/1980	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB		Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
258	GDTX_005	Nguyễn Thị Thùy Lên	11/04/1994	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		

STT	Mã hồ sơ đăng ký	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ	Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển 1	Đơn vị dự tuyển 2	Ưu tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
259	GDTX_006	Bùi Ánh Try	15/11/1976	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
260	GDTX_007	Lê Thị Thanh Thảo	28/12/1986	Nữ	Kinh	Thạc sĩ Toán học			B1	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
261	GDNN_008	Nguyễn Tổng Công Minh	17/11/1999	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
262	GDTX_009	Trần Thị Huỳnh Như	24/06/1997	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Ngữ văn		A	B1	Giáo viên Văn	TTGDNN- GDTX Q5		
263	GDNN_010	Nguyễn Hoàng Khải	11/02/2001	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học		UDCN TTCB	B1	Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
264	GDTX_011	Nguyễn Ngọc Bích Như	26/11/1993	Nữ	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		
265	GDNN_012	Nguyễn Quốc Sinh	25/05/1985	Nam	Kinh	Cử nhân SP Toán học				Giáo viên Toán	TTGDNN- GDTX Q5		

Tổng cộng 265 ứng viên./.



